

Bản án số: 18/2018/HS-ST
Ngày 17 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Anh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Mai

Ông Nguyễn Minh Tâm

- Thư ký phiên toà: Bà Không Thị Đức Hậu – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:
Ông Bùi Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Dương Minh T, sinh ngày 01/01/1972 tại: Tổ dân phố A, phường K, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường K, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Quang S (đã chết) và bà Vũ Thị D; có vợ là Đỗ Thị L và có 03 con; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: Năm 1995 bị Công an thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

2. Đỗ Cao C, sinh ngày 03/01/1968 tại: Thôn O, xã E, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn O, xã E, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn S (đã chết) và bà Nguyễn Thị M (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2017 đến ngày 05/02/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

3. Tạ Đình M, sinh ngày 24/8/1968 tại: Thôn O, xã E, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn O, xã E, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Lê Thị H và có 03 con; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2017 đến ngày 05/02/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

4. Phùng Văn T, sinh ngày 09/9/1966 tại: Tổ dân phố A, phường K, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường K, thành phố Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn N và bà Nguyễn Thị H1; có vợ là Phùng Thị M và có 03 con; tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/12/2017 đến ngày 05/02/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ NLC1, sinh năm 1979; trú tại: Khu 6, xã L, huyện G, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

+ NLC2, sinh năm 1977; trú tại: Thôn O, xã E, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

+ NLC3, sinh năm 1965; trú tại: Thôn O, xã E, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

+ NLC4, sinh năm 1964; trú tại: Thôn O, xã E, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h ngày 17/12/2017 Tạ Đình M, Dương Minh T, Phùng Văn T, Đỗ Cao C đến nhà Bùi Văn V ở thôn Đ, xã E, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc chơi, Bùi Văn V không có nhà nhưng nhà vẫn mở cửa. Tạ Đình M, Dương Minh T, Phùng Văn T, Đỗ Cao C cùng nhau vào trong nhà đánh bạc, Đỗ Cao C lấy bộ bài có sẵn ở nhà và thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh “Sâm” sát phạt nhau bằng tiền, quy định mỗi ván 5000đ/một lá bài còn lại khi kết thúc ván chơi, nếu ai bị “Treo” thì phải nộp cho người thắng 70.000đ, nếu ai có “Sâm” thì những người còn lại phải nộp cho người có sâm 100.000đ. Khi tham gia đánh bạc Tạ Đình M có khoảng 2.000.000đ, Dương Minh T có khoảng 1.500.000đ, Phùng Văn T có khoảng 200.000đ, Đỗ Cao C có khoảng 1.700.000đ. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 15h45 phút thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều

tra (PC45) Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 5.300.000đ, 52 quân bài tú lơ khơ; 03 chiếc điện thoại di động và 01 chiếc nhựa.

Khi các đối tượng đánh bạc tại nhà Bùi Văn V thì Bùi Văn V không có nhà, có chị Bùi Thị N là con của Bùi Văn V, nhưng các đối tượng cũng không xin phép ai, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKS-P1 ngày 26/02/2018 Viện kiểm sát nhân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố các bị cáo Tạ Đình M, Dương Minh T, Phùng Văn T, Đỗ Cao C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Tạ Đình M, Dương Minh T, Phùng Văn T, Đỗ Cao C phạm tội “Đánh bạc”.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Dương Minh T từ 06 tháng đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách gấp đôi.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Đỗ Cao C từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách gấp đôi.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Tạ Đình M từ 06 năm đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách gấp đôi.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Phùng Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách gấp đôi.

Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 phạt mỗi bị cáo từ 4.000.000đ đến 5.000.000đ và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng, do nhận thức pháp luật hạn chế đã vi phạm pháp luật nên rất ăn năm hối lỗi về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Khoảng 20h ngày 17/12/2017, sau khi uống rượu xong Dương Minh T, Đỗ Cao C, Tạ Đình M, Phùng Văn T đến nhà Bùi Văn V ở thôn Đ, xã E, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc chơi, Bùi Văn V không có nhà nhưng nhà vẫn mở cửa. Dương Minh T, Đỗ Cao C, Tạ Đình M, Phùng Văn T cùng nhau vào trong nhà đánh bạc, Đỗ Cao C lấy bộ bài có sẵn ở nhà và thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh “Sâm” sát phạt nhau bằng tiền, quy định mỗi ván 5000đ/một lá bài còn lại khi kết thúc ván chơi, nếu ai bị “Treo” thì phải nộp cho người thắng 70.000đ, nếu ai có “Sâm” thì những người còn lại phải nộp cho người có sâm 100.000đ. Khi tham gia đánh bạc Tạ Đình M có khoảng 2.000.000đ, Dương Minh T có khoảng 200.000đ, Phùng Văn T có khoảng 1.500.000đ, Đỗ Cao C có khoảng 1.700.000đ. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 15h45 phút thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra (PC45) Công an tỉnh Vĩnh Phúc bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 5.300.000đ, 52 quân bài tú lơ khơ; 03 chiếc điện thoại di động và 01 chiếu nhựa.

[3] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo Dương Minh T, Đỗ Cao C, Tạ Đình M, Phùng Văn T, phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự quy định: *“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng....thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ ba tháng đến ba năm”*.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo đã tụ tập đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Trong vụ án này mặc dù bị cáo Dương Minh T là người có số tiền dùng vào việc đánh bạc ít nhất nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 1995 bị Công an thành phố Y xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo Đỗ Cao C là người lấy bài để các đối tượng cùng đánh bạc, Bị cáo Tạ Đình M và Phùng Văn T là đồng phạm tích cực. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đều là người lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định. Bị cáo Phùng Văn T có bố đẻ là Phùng Văn N là người có công với nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo Dương Minh T, Đỗ

Cao C được hưởng án treo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở thành công dân có ích cho xã hội; phạt tiền đối với các bị cáo Tạ Đình M, Phùng Văn T cũng đủ để răn đe và giáo dục.

[5] Về hình phạt bổ sung: Phạt Dương Minh T, Đỗ Cao C mỗi bị cáo 4.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.300.000đ là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tứ lơ khơ, 01 chiếu nhựa (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày giữa Cơ quan điều tra và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc).

Trả lại cho Tạ Đình M 01 điện thoại di động hiệu Nokia số IMEI 358340055828188, Đỗ Cao C 01 điện thoại di động OPPO số IMEI 869106029427353, Phùng Văn T 01 điện thoại di động SASUNG số IMEI 35644683322896/01 (Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày giữa Cơ quan điều tra và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc) nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Phạt Dương Minh T, Đỗ Cao C, Tạ Đình M, Phùng Văn T mỗi người phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Dương Minh T, Đỗ Cao C, Tạ Đình M, Phùng Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Dương Minh T 07 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm 02 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Đỗ Cao C 07 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 01 năm 02 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Tạ Đình M 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 30 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt: Phùng Văn T 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 phạt Dương Minh T, Đỗ Cao C mỗi bị cáo 4.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Dương Minh T cho Ủy ban nhân dân phường K, thành phố Y giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Giao bị cáo Đỗ Cao C cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện B giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 5.300.000đ là số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tứ lơ khơ, 01 chiếc nhựa (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày giữa Cơ quan điều tra và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc).

Trả lại cho Tạ Đình M 01 điện thoại di động hiệu Nokia số IMEI 358340055828188, Đỗ Cao C 01 điện thoại di động OPPO số IMEI 869106029427353, Phùng Văn T 01 điện thoại di động SASUNG số IMEI 356446083322896/01 (Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc) nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo Phạm Dương Minh T, Đỗ Cao C, Tạ Đình M, Phùng Văn T mỗi người phải chịu 200.000đ.

Các bị cáo Dương Minh T, Đỗ Cao C, Tạ Đình M, Phùng Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND phường K, TP Y;
- UBND xã E, huyện B;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, HC-TP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Anh Cường